

Bản án số: 55/2021/HS-ST

Ngày: 27/4/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Lê Thị Hồng Tâm*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**1/Ông Dương Tấn Đầu**

**2/ Bà Nguyễn Thị Thu Ba**

***-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Yến*** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Sơn Thái Phong*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1998, tại: TH, KG ; Nơi cư trú: ấp PH, xã TH, huyện TH, tỉnh KG ; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn A và bà Phạm Thị C; Bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 28/12/2020 (có mặt)

**Nguyễn Phước A**, sinh năm: 1994, tại: TH, KG ; Nơi cư trú: ấp TQ, xã TH A, huyện TH, tỉnh KG; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phước D và bà Phạm Thị H; Bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 28/12/2020 (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 28/12/2020, Nguyễn Phước A chơi trò chơi điện tử trúng số điểm thưởng tương đương với số tiền mặt là 1.000.000 đồng, A liên lạc với

người tên Bé B (chưa rõ nhân thân) đề đổi thưởng, B đồng ý đổi số điểm thưởng cho A với số tiền mặt là 800.000 đồng, A đồng ý và kêu B bán cho A 300.000 đồng ma túy đá, còn lại 500.000 đồng A lấy tiền mặt, B đồng ý, cả hai hẹn địa điểm mua bán ma túy tại khu vực gần cơ sở mua bán xe CL thuộc kp4, phường DD, thành phố PQ, tỉnh KG. Khoảng 15 giờ cùng ngày, A điện thoại cho Nguyễn Văn T kêu đến nhà trọ chờ A đi mua ma túy để cả hai sử dụng, T đồng ý và mượn xe mô tô hiệu Honda, loại Winner, biển số 68T1 – 555.17 của anh Nguyễn Huệ Th để sử dụng, khi mượn xe T không nói cho anh Th biết mượn xe đi mua ma túy. Khoảng 10 phút sau, T đến chỗ ở của A và chờ A đi đến điểm hẹn với B, trên đường đi A có nói T biết việc đổi điểm thưởng lấy tiền mua ma túy của B để sử dụng, khi đến điểm hẹn với B, có một người nữ (chưa rõ nhân thân) đi ra bán cho A 01 bịch ma túy đá và đưa số tiền 390.000 đồng đổi thưởng, A nhận bịch ma túy bỏ vào túi quần bên trái phía trước đAg mặc rồi T điều khiển xe chờ A đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi T, A chạy xe đến đoạn đường Cách Mạng Tháng 8 thuộc KP 6, phường DD, thành phố PQ thì lực lượng Công an thành phố PQ kiểm tra phát hiện A và T đang tàng trữ trái phép chất ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ hình sự. Ngày 05/01/2021, Nguyễn Phước A, Nguyễn Văn T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố PQ khởi tố, tạm giam để điều tra.

**\* Thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:**

- 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 1,6cm x 2,5cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất đã được niêm phong;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, số IMEI 1: 351662610385785/01, số IMEI 2: 352465210385786/01, đã qua sử dụng;

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Winner màu cam đen, biển số 68T1 – 555.17, đã qua sử dụng (đã trả chủ sở hữu)

**\* Tại bản kết luận giám định số:** 1109/KL-KTHS ngày 05/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh KG kết luận: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2292 gam (mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2042 gam)

*Methamphetamine là chất ma túy nằm trong dAh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 1109/KL-KTHS ngày 05/01/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KG.

Bản cáo trạng số 46/CT-VKSPQ ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T; Nguyễn Phước A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày lời luận tội đối với bị cáo. Qua phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Phước A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 đến 18 tháng tù. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước A từ 12 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 2,2042 gam ma túy loại Methamphetamine và bao gói đựng mẫu đã được niêm phong.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xAh, số IMEI 1: 351662610385785/01, số IMEI 2: 352465210385786/01, đã qua sử dụng; (dùng liên lạc mua ma túy);

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Winner màu cam đen, biển số 68T1-555.17, đã qua sử dụng, đã trả cho chủ sở hữu. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người tên B bán ma túy cho A Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào bắt được xử lý sau.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng viện kiểm sát truy tố và lời nói sau cùng, bị cáo không nói lời nói sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố PQ, tỉnh KG, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ, tỉnh KG đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quA tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 28/12/2020, Công an thành phố PQ tiến hành tuần tra trên đoạn đường Cách Mạng Tháng 8 thuộc KP 6, phường DD, thành phố PQ phát hiện bắt quả tang Nguyễn Phước A và Nguyễn Văn T đang tàng trữ trái phép chất ma túy và cả hai thừa nhận mua ma túy về sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 1109/KL-KTHS ngày 05/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KG kết luận: Các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2292 gam (Mẫu vật còn lại có khối lượng 0,2042 gam).

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở để xác định cáo trạng mà viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố bị cáo Nguyễn Phước A và Nguyễn Văn T về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Bị cáo còn trẻ không lo chí thú làm ăn tạo lập sự nghiệp mà lo ăn chơi sử dụng ma túy là chất cấm được Nhà nước độc quyền quản lý sử dụng. Tại thời điểm phạm tội các bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng cần ma túy để sử dụng mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hiện nay, tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, làm suy thoái nòi giống, băng hoại đạo đức và ảnh hưởng đến phẩm giá con người. Do đó, Hội đồng xét xử phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và cũng phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy

còn lại sau giám định; Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, số IMEI: 351662610385785/01, số IMEI2: 352465210385786/01 đã qua sử dụng bị cáo dùng liên lạc mua ma túy;

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Winner màu cam đen, biển số 68T1 – 555.17 đã trả cho chủ sở hữu, miễn xét.

[6] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội dAh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có cơ sở nên HĐXX xem xét.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Phước A và Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phước A 12 (mười hai) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/12/2020

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 12 (mười hai) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/12/2020

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,2042 gam ma túy loại Methamphetamine và bao gói đựng mẫu đã được niêm phong.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xAh, số IMEI: 351662610385785/01, số IMEI2: 352465210385786/01 đã qua sử dụng bị cáo dùng liên lạc mua ma túy;

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Winner màu cam đen, biển số 68T1 – 555.17 đã trả cho chủ sở hữu, miễn xét.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho chi cục thi hành án Dân sự thành phố PQ theo quyết định chuyển giao vật chứng số 22/QĐ-VKSPQ-HS ngày 30/3/2021)

3. Về án phí căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh KG xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAD tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ thành phố Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA thành phố PQ;
- THA thành phố Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

(Đã ký)

**Lê Thị Hồng Tâm**